

Nhà sản xuất:

SCHOMBURG GmbH & Co. KG
 Aquafinstraße 2–8
 D-32760 Detmold (Germany)
 phone +49-5231-953-00
 fax +49-5231-953-108
 email export@schomburg.de
 www.schomburg.com

Nhà nhập khẩu:

Công ty TNHH SCHOMBURG VIỆT NAM
 19P Đường Nguyễn Hữu Cảnh
 Phường 19, Quận Bình Thạnh
 TP. Hồ Chí Minh (Việt Nam)
 phone +84 8 7300 8228
 fax +84 8 7300 8229
 email vietnam@schomburg.com
 www.schomburg.vn

**Bảng dữ liệu kỹ thuật****SOLOFLEX****Keo dán hồi thi công mỏng và vừa****Mã số vật tư 2 05430**

CE	
SCHOMBURG GmbH & Co. KG Aquafinstraße 2–8 D-32760 Detmold 04 2 05430	
EN 12004 SOLOFLEX Keo dán hồi gốc xi măng dùng để lát gạch nội và ngoại thất C2	
Phản ứng với lửa:	loại E
Độ bền dính, là cường độ bám dính khi kéo sau khi bảo quản trong điều kiện khô ráo:	≥ 1 N/mm ²
Độ bền, là cường độ bám dính khi kéo sau khi ngâm nước:	≥ 1 N/mm ²
Cường độ bám dính khi kéo sau khi bảo quản trong điều kiện nhiệt độ ẩm:	≥ 1 N/mm ²
Cường độ bám dính khi kéo sau các chu kỳ kết đông/tan băng:	≥ 1 N/mm ²



phù hợp để sử dụng trong các phòng nội thất phù hợp với các quy định của VOC Pháp.

Dữ liệu kỹ thuật:

Thành phần cơ bản:	cát/xi măng, phụ gia (polymer cải tiến)
Màu sắc:	xám xi măng
Tỷ trọng:	khoảng 1.37 g/cm ³
Độ dày lớp vữa:	2 mm đến 10 mm
Nhiệt độ thi công/bề mặt:	+5° C đến +25° C
Thời gian sử dụng *):	khoảng 2 giờ
Thời gian mở *):	khoảng 30 phút
Chà ron sau *):	khoảng 24 giờ
Đi lại sau *):	khoảng 24 giờ
Điều kiện hoạt động hoàn thiện *):	sau khoảng 7 ngày
Kiểm tra:	DIN EN 12004, MPA NRW 220001532-02-01
Lượng tiêu thụ:	phụ thuộc vào bề mặt và vật liệu lát 2,3 kg/m ² với bay răng cưa 6 mm 3,1 kg/m ² với bay răng cưa 8 mm 3,7 kg/m ² với bay răng cưa 10 mm
Làm sạch:	bằng nước ngay sau khi sử dụng
Đóng gói:	túi 25 kg, túi 6 kg
Bảo quản:	12 tháng trong điều kiện khô ráo trong bao bì nguyên kiện. Sử dụng ngay sau khi đã mở bao bì.

* Trong điều kiện nhiệt độ +20°C và độ ẩm tương đối 65%.

Thuộc tính:

- Được kiểm nghiệm theo tiêu chuẩn DIN EN 12004 C2TE
- Sử dụng thi công khu vực nội và ngoại thất
- Dễ sử dụng
- Độ dính ban đầu cao
- Khả năng chống trượt tốt

Phạm vi ứng dụng:

SOLOFLEX là keo dán hồi thi công lớp vừa và mỏng, được sử dụng để thi công dán gạch men, gạch đất nung và gạch làm bằng gốm với độ hút nước dưới 0.5% (tráng men hoàn toàn), clinker, đá khảm và đá tự nhiên, các vật liệu này không dễ bị đổi màu hoặc bị mờ. SOLOFLEX phù hợp để lát tất cả các bề mặt theo tiêu chuẩn DIN 18157, phần 1, ví dụ bê tông, vữa/thạch cao, các bề mặt xi măng và chứa canxi sulphate, các bề mặt chịu nhiệt, công trình xây nê và các tấm thạch cao chống ẩm, vv... cũng như để thi công các màng chống thấm liên kết SCHOMBURG gốc khoáng và phân tán trong các khu vực ẩm ướt hạng A0, A và B, ví dụ như các phòng ẩm ướt, phòng tắm công cộng, khu vực quanh bể bơi và bể bơi.

Việc kết hợp với UNIFLEX-B đàn hồi làm tăng đáng kể độ biến dạng và độ bền kéo của SOLOFLEX. Phụ thuộc vào tỷ lệ thêm vào, có thể đạt được độ biến dạng hạng C2E, S1 và S2, được đặc biệt để xuất cho các loại gạch lát bản rộng. Điều này có thể bù đắp cho các ứng suất cắt tốt hơn. Xem phần Chuẩn bị sản phẩm. SOLOFLEX

Chuẩn bị bề mặt:

Bề mặt phải khô, có khả năng chịu tải, đủ phẳng, không bị nứt nẻ và phải loại bỏ các chất chiết tách như dầu mỡ, sơn, vữa, xi măng và các mảng rời. Bề mặt phải có kết cấu kín đồng thời có các đặc tính và cường độ phù hợp. Khi lát gạch thì bề mặt, việc chuẩn bị và thi công phải tuân thủ theo DIN 18157, phần 1. Phủ các bề mặt thấm bằng ASO-Unigrund. Các lớp láng nền canxi sulphate phải được chà nhám, hút bụi và tất cả các bề mặt canxi sulphate phải được phủ bằng ASO-Unigrund/ASO-Unigrund-S (trộn với nước với tỷ lệ 1:1). Nếu gạch lát khổ rộng được thi công trên các lớp láng canxi

SOLOFLEX

sulphate, chúng tôi khuyên nên dùng lớp lót ASODUR-V360W để đạt hiệu ứng tạo màng chống thấm tốt hơn. Trước khi hoàn thiện lát gạch trên bề mặt chịu nhiệt, phải tuân thủ các quy định kỹ thuật. Sử dụng ẩm kế carbide (dụng cụ CM) đo độ ẩm bề mặt nhằm xác định xem bề mặt đã sẵn sàng tiếp nhận lớp lót hoàn thiện chưa. Độ ẩm không được vượt quá"

- CT (Vữa gốc xi măng) 2,0 CM% cho lớp láng cách nhiệt hoặc các lớp riêng biệt trong khu vực nội thất
- CA (Vữa có thành phần canxi sulphate) không chịu nhiệt 0,5 CM%
- CA (Vữa có thành phần canxi sulphate) chịu nhiệt 0,3 CM%

Các phép đo độ ẩm được thực hiện theo các hướng dẫn thi công FBH-AD hiện hành lấy từ các thông tin kỹ thuật về việc "Sự phối hợp các điểm phân tách với lớp láng nền chịu nhiệt".

Chuẩn bị sản phẩm:

Trộn đều SOLOFLEX với nước sạch trong một thùng trộn sạch.

Tỷ lệ trộn:

6,75 – 8,0 l nước: 25 kg SOLOFLEX

Để lắng 3 phút, sau đó trộn lại. Không trộn nhiều SOLOFLEX hơn số lượng cần dùng. Quét keo đã trộn lên bề mặt chất nền và dùng bay răng thưa trải đều lên gạch. Lát gạch trong thời gian keo vẫn còn độ dính.

Khi lát gạch bản rộng hoặc lát gạch hoàn thiện trong các điều kiện khó khăn hơn hoặc ở nơi có sự thay đổi nhiệt độ, chúng tôi khuyến cáo rằng SOLOFLEX bị biến đổi khi sử dụng chung với UNIFLEX-B. Các biến dạng DIN EN 12002 tăng lên đáng kể và thời gian kết dính sẽ lâu hơn. Để cải thiện khả năng hoạt động, trộn UNIFLEX-B với nước sau đó trộn với SOLOFLEX cho đến khi tạo thành một hỗn hợp đồng nhất.

Tỷ lệ trộn, tính biến dạng cao đặc biệt thích hợp với môi trường ẩm ướt loại B0 (phù hợp với loại C1E S2, độ biến dạng > 5 mm):

8,33 kg UNIFLEX-B: khoảng 2 l nước: 25 kg SOLOFLEX

Tỷ lệ trộn, tính biến dạng cao (phù hợp với loại C2E S2, độ biến dạng > 5 mm):

4,17 kg UNIFLEX-B: khoảng 3,75 l nước: 25 kg SOLOFLEX

Tỷ lệ trộn, có tính biến dạng (phù hợp với loại C2E S1, độ biến dạng > 2,5 mm):

2 kg UNIFLEX: khoảng 5,4 l nước: 25 kg SOLOFLEX

Khuyến nghị quan trọng:

- Khi thi công lát gạch ở các khu vực ngoại thất theo loại B0 (ban công, sân thượng), chúng tôi khuyến nghị nên sử dụng hệ thống chống thấm kết dính đàn hồi cao AQUAFIN-2K/M và UNIFIX-2K. SOLOFLEX kết hợp với UNIFLEX-B cũng có thể được sử dụng như chất kết dính (8,33 kg UNIFLEX-B : 25 kg SOLOFLEX).
- Khi sửa chữa đá tự nhiên và đá tổng hợp, tham khảo các đặc tính cụ thể của sản phẩm và hướng dẫn của nhà sản xuất (xu hướng đổi màu, có nguy cơ bị cong vênh). Nếu có hoài nghi, nên thực hiện trên một khu vực thử nghiệm trước.
- Khi lát các loại gạch bản rộng hơn 50 x 50 cm, quét lớp lót mỏng lên phía sau viên gạch bằng kỹ thuật Floating-Buttering (miết vữa-lót nổi).
- Để tránh bị cong vênh do quá trình hút nước, chúng tôi khuyến nghị khi sửa chữa các khối đá/đá tổng hợp, nên sử dụng ASODUR-EK98 hoặc ASODUR-Design.
- Quét toàn bộ các bề mặt chứa canxi sulphate bằng ASO-Unigrund-S (tỷ lệ trộn với nước là 1:1), ASO-Unigrund-GE hoặc ASO-Unigrund-K (tỷ lệ trộn với nước là 1:3). Để tránh hình thành entringite, UNIFIX-AEK đặc biệt thích hợp để lát gạch cho các bề mặt chứa nhiều canxi sulphate lên đến độ ẩm 1,0% đối với bề mặt chịu nhiệt và 1,5% đối với bề mặt không chịu nhiệt (đo bằng ẩm kế carbide).
- Không cố tận dụng keo dán đã hóa cứng bằng cách thêm nước hoặc vữa mới vào do có thể làm giảm cường độ kết dính của keo.
- Tiếp xúc trực tiếp giữa keo dán gốc xi măng và lớp láng nền ma-giê sẽ tạo ra một phản ứng hóa học hủy hoại lớp láng nền ma-giê. Phải ngăn hơi ẩm xâm nhập từ mặt sau bằng những biện pháp thích hợp. Chà nhám lớp láng nền ma-giê và sơn lót bằng ASODUR-V360W trộn với tối đa 5% nước nếu cần (khoảng 250 g/m²). Sau khi chờ từ 12 đến 24 h, phủ lớp ASODUR-V360W thứ hai (khoảng 300-350 g/m²). Phủ lớp thứ hai

SOLOFLEX

bằng cát thạch anh với kích thước hạt 0,5 – 1,0 mm khi vẫn còn ướt. Chờ thêm 12 – 16 h nữa sau đó tiếp tục thi công.

- Tại các khu vực thường xuyên ẩm ướt (hồ bơi, bể chứa, v.v.), các loại keo dán lớp mỏng UNIFIX-2K, UNIFIX-2K/6 nên được sử dụng bằng kỹ thuật Floating-Buttering lên các lớp bê tông màu xanh lá cây trên màng chống thấm SCHOMBURG, phù hợp với mọi điều kiện. SOLOFLEX kết hợp với UNIFLEX-B cũng có thể được sử dụng như loại keo dán – có tính biến dạng cao S2.
- Bảo vệ các khu vực không được xử lý khỏi tác động của SOLOFLEX.
- SOLOFLEX là vữa hóa cứng thủy lực cần tránh tiếp xúc với nước và băng giá cho đến khi ninh kết hoàn toàn. Quá trình này có thể kéo dài đến vài ngày trong điều kiện thời tiết xấu.
- Tuân thủ các quy định hiện hành có liên quan. Ví dụ như DIN 18157, DIN 18352, DIN 18560, EN 13813, DIN 1055
Phiếu thông tin BEB, được cung cấp bởi Bundesverband Estrich und Belag e.V.
Thông tin kỹ thuật “Sự phối hợp các điểm phân tách trong các cấu trúc sàn chịu nhiệt”.
Các phiếu thông tin ZDB, được cung cấp bởi Hiệp hội chuyên ngành công nghiệp gạch ốp CHLB Đức:
[*1] “Màng chống thấm kết dính”
[*2] “Lát gạch cho các lớp lát nền calcium sulphate”
[*3] “Khe nối co giãn trên lớp gạch lát tường và sàn hoàn thiện”
[*4] “Gạch men lát sàn chịu tải”
[*5] “Gạch men, đá tự nhiên và đá phiến tổng hợp xi măng trên các cấu trúc sàn xi măng cách nhiệt”
[*6] “Gạch men, đá tự nhiên và đá phiến tổng hợp xi măng trên các cấu trúc sàn xi măng chịu nhiệt”
[*7] “Gạch lát các khu vực ngoài trời”
[*8] “Gạch lát trên lớp đỡ nhựa đường”
[*9] “Cấp dung sai”
[*10] “Dung sai”
[*11] “Vệ sinh, bảo vệ, bảo dưỡng”
[*12] “Thi công hồ bơi”
[*13] “Gạch bản rộng”

Vui lòng tuân thủ bảng dữ liệu sức khỏe và an toàn hiện hành có hiệu lực của EU.

Low chromate.

GISCODE: ZP1

